

THÔNG BÁO**Kết luận của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân
trong chuyến thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Ninh
về công tác ứng dụng, phát triển khoa học và công nghệ**

Ngày 20 tháng 12 năm 2011, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân đã thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Ninh; thăm Nhà máy chế tạo thiết bị nâng hạ của Xí nghiệp cơ khí Quang Trung và Trung tâm khoa học kỹ thuật và sản xuất lâm nghiệp Quảng Ninh. Cùng đi với Phó Thủ tướng có: Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ và các đồng chí Hiệu trưởng của các trường đại học: Kinh tế quốc dân, Bách khoa, Ngoại thương, Nông nghiệp, Mỏ địa chất.

Tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh, sau khi nghe Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả và phương hướng hoạt động khoa học và công nghệ và một số đề nghị của Tỉnh, ý kiến của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ và của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân đã kết luận như sau:

1. Hoan nghênh chủ trương của tỉnh Quảng Ninh xác định công tác ứng dụng khoa học và công nghệ là một khâu đột phá trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 và những năm tiếp theo. Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm hỗ trợ Tỉnh triển khai thực hiện chủ trương này để Quảng Ninh trở thành mô hình tiên tiến về phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ.

Để phấn đấu thực hiện mục tiêu đưa Quảng Ninh trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2015, trong quá trình thực hiện đẩy mạnh công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ nhằm phát huy hiệu quả tiềm năng lợi thế về kinh tế biển, kinh tế cửa khẩu, du lịch, tỉnh Quảng Ninh cần lưu ý thực hiện một số nội dung công tác sau đây:

a) Cụ thể hoá các mục tiêu phấn đấu của Tỉnh thành các chỉ tiêu cụ thể để chỉ đạo thực hiện, trong đó lưu ý bổ sung các chỉ tiêu về năng suất lao động, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, v.v.

b) Tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích hoạt động ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ trong phát triển kinh tế - xã hội. Gắn kết chặt chẽ giữa khoa học và công nghệ với giáo dục và đào tạo để xây dựng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

c) Tập trung đầu tư phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ và đổi mới cơ chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ; đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động khoa học và công nghệ, khuyến khích các thành phần kinh tế, nhất là các doanh nghiệp đầu tư kinh phí cho ứng dụng, đổi mới khoa học và công nghệ.

d) Xây dựng Chiến lược phát triển du lịch của Tỉnh đến năm 2020, trong đó lưu ý các nội dung phát triển du lịch nổi trội với các địa phương lân cận và nâng cao khả năng ngoại ngữ trong ngành du lịch; nghiên cứu việc đặt hàng thiết kế, chế tạo các mẫu tàu du lịch hoạt động trên Vịnh Hạ Long thống nhất về hình thức và tiêu chuẩn theo quy định; nghiên cứu triển khai hệ thống internet không dây ở thành phố Hạ Long và trên Vịnh Hạ Long.

đ) Nghiên cứu hình thành quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Tỉnh để hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, thu hút các nhà khoa học ở trong nước và nước ngoài đến làm việc tại Quảng Ninh.

e) Chú trọng tạo điều kiện đẩy mạnh việc hình thành và phát triển các doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn Tỉnh.

g) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ lựa chọn một số sản phẩm hàng hoá tiêu biểu của tỉnh để xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm này; lựa chọn một số sản phẩm, doanh nghiệp để tham gia vào Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2020, Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020 và Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020. Thành lập Tổ nghiên cứu khả năng nội địa hoá các sản phẩm công nghiệp phụ trợ trên địa bàn Tỉnh để sản xuất các sản phẩm này.

2. Đối với một số đề nghị của Tỉnh:

a) Về lập Đề án quy hoạch tổng thể bảo vệ môi trường Vịnh Hạ Long: trước mắt, Tỉnh kết hợp sử dụng nguồn vốn thực hiện Dự án hỗ trợ kỹ thuật bảo vệ môi trường Vịnh Hạ Long do Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) tài trợ, nguồn vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn hợp pháp từ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, dịch vụ... để xây dựng Quy hoạch tổng thể và triển khai thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường Vịnh Hạ Long.

b) Về xây dựng Đề án Vườn thuốc quốc gia: Đồng ý về nguyên tắc việc tổ chức nghiên cứu, triển khai xây dựng Đề án Vườn thuốc quốc gia tại khu vực

Yên Tử, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh để bảo tồn, nghiên cứu khoa học một số loài cây thuốc, tổ chức trồng và cung cấp nguyên liệu đông dược. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh sớm chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ và các viện nghiên cứu, trường đại học có liên quan tổ chức hội thảo giới thiệu về Đề án này trước khi hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

c) Về nhu cầu của một số trường đại học mở phân hiệu tại Quảng Ninh: giao Bộ giáo dục và Đào tạo làm việc cụ thể với Ủy ban nhân dân tỉnh để quy hoạch mạng lưới các trường đại học và phân hiệu các trường đại học trên địa bàn tỉnh, phù hợp với nhu cầu phát triển khoa học và công nghệ, phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh và quy hoạch phát triển các trường đại học của cả nước.

d) Về thực hiện thí điểm cơ chế khoán kinh phí ngân sách thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ: giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

đ) Về áp dụng cơ chế thuê tư vấn nước ngoài: đồng ý về nguyên tắc việc áp dụng cơ chế thuê tư vấn nước ngoài thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh đặt hàng. Giao Bộ Tài chính nghiên cứu và có văn bản trả lời cụ thể cho Quảng Ninh về cơ chế này trước ngày 31 tháng 3 năm 2012.

e) Về hỗ trợ vốn nghiên cứu, đánh giá và thực hiện biện pháp ứng phó ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến các khu vực dân cư vùng núi, ven biển, hải đảo: Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, lựa chọn những nhiệm vụ, dự án ưu tiên, cấp bách, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

g) Về xây dựng hệ thống cảnh báo quan trắc môi trường phóng xạ: giao Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Đối với một số đề nghị của Xí nghiệp cơ khí Quang Trung:

a) Về hỗ trợ nghiên cứu, thiết kế, chế tạo sản phẩm “điện sóng”, “cảng nổi nước sâu đa năng”, vay vốn ưu đãi để hoàn thiện dây truyền đồng bộ của Dự án chế tạo thiết bị nâng hạ và hỗ trợ đầu tư xây dựng phòng thí nghiệm, thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 126/TB-VPCP ngày 26 tháng 5 năm 2011 và số 7933/VPCP-KTN ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ.

b) Về mua tàu cũ để phá dỡ lấy nguyên liệu sản xuất các sản phẩm công nghệ cao: giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc này; lưu ý yêu cầu bảo đảm kiểm soát ô nhiễm, không gây nguy hại đến môi trường.

c) Xí nghiệp cơ khí Quang Trung cần tăng cường phối hợp với các viện nghiên cứu, trường đại học để đặt hàng sản phẩm khoa học và công nghệ và tìm các giải pháp để sản xuất, hoàn thiện các sản phẩm cơ khí của mình.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh và các cơ quan có liên quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông;
- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Các trường Đại học: Kinh tế quốc dân, Bách khoa, Ngoại thương, Nông nghiệp, Mỏ địa chất
- Xí nghiệp cơ khí Quang Trung;
- Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh Quảng Ninh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT,
- Các Vụ: KTTH, KTN, ĐP, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX (5) TĐH. 43

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Nguyễn Hữu Vũ